UBND TỈNH LÀO CAI
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48 /BC-STTTT

Lào Cai, ngày 07 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả Chuyển đổi số tuần 05 và nhiệm vụ chủ yếu tuần 06 năm 2025
(Từ ngày 31/01/2025 đến ngày 06/02/2025)

Kính gửi:
- Tỉnh ủy Lào Cai;
- UBND tỉnh Lào Cai.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai tại Công văn số 789/UBND-VX ngày 28/02/2023 về báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hằng tuần; trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo kết quả chuyển đổi số tuần 05 và nhiệm vụ chủ yếu tuần 06 năm 2025 với các nội dung sau:

I. Kết quả thực hiện các mục tiêu

TT	Tên mục tiêu	Đơn vị tính	Kết quả
1	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến một phần	%	**100**
-	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến một phần	Thủ tục	**520**
-	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần	Thủ tục	**520**
*	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	**17**
2	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình	%	**100**
-	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến toàn trình	Thủ tục	**1.277**
-	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình	Thủ tục	**1.277**
*	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	**247**
*	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý, giải quyết trực tuyến	%	**94**
3	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	**56**
-	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình của địa phương	Thủ tục	**1.797**
-	Số TTHC cung cấp trực tuyến một phần và toàn	Thủ tục	**999**

	trình đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia		
4	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	**100**
-	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,…)	Thủ tục	**660**
-	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	**660**
5	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng	%	**96**
-	Các cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể tỉnh	%	**95**
-	Cấp tỉnh	%	**97**
-	Cấp huyện	%	**95**
-	Cấp xã	%	**95**
6	Tỷ lệ số người có định danh điện tử mức độ 2	%	**79,6%**
-	Số người có định danh điện tử mức độ 2	Người	**463.724**
-	Tổng dân số (người từ 14 tuổi trở lên)	Người	**582.476**
*	Tỷ lệ người có định danh điện tử (mức 1 + mức 2) theo chỉ tiêu của Bộ Công an	%	**95.56%**
-	Số người có thông tin định danh điện tử mức 1 + mức 2	Người	**556.659**
-	Tổng số công dân trên 14 tuổi	Người	**582.476**
7	Tỷ lệ tổ chức, cá nhân hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính	%	**80**
8	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	**97**
-	Số người dân có hồ sơ	Người	**764.721**
-	Dân số toàn tỉnh	Người	**790.792**
9	Tỷ lệ bệnh viện có cung cấp dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt	%	**100**
-	Số lượng bệnh viên cung cấp dịch vụ	Bệnh viện	**14**
-	Tổng số bệnh viện	Bệnh viện	**14**
10	Tỷ lệ sản phẩm OCOP được đưa lên các sàn TMĐT	%	**100**
-	Số lượng sản phẩm OCOP đưa lên sàn	Sản phẩm	**205**
-	Tổng số sản phẩm OCOP	Sản phẩm	**205**
11	Tỷ lệ hệ thống thông tin kết nối, chia sẻ dữ liệu qua nền tảng LGSP tỉnh Lào Cai	%	**45**

-	Số lượng HTTT kết nối	HTTT	**29**
-	Tổng số hệ thống thông tin toàn tỉnh	HTTT	**65**
12	Số lượng hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ	%	**100**
-	Số lượng HTTT được phê duyệt	HTTT	**160**
-	Tổng số hệ thống thông tin toàn tỉnh	HTTT	**160**
13	Số lượng người dân được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	%	**0**
-	Số lượng người dân được tập huấn, bồi dưỡng	Người	**0**
-	Dân số toàn tỉnh	Người	**790.729**
14	Số lượt thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng được đào tạo, tập huấn kỹ năng số	%	**0**
-	Số lượt thành viên được đào tạo	Thành viên	**0**
-	Tổng số thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng	Thành viên	**0**

II. Kết quả triển khai các nhiệm vụ trọng tâm

STT	Tên nhiệm vụ	Kết quả
1	Tổ chức đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các huyện thị, xã, thành phố.	Số người được tập huấn: **100.**
2	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà - MOOCs (Nền tảng OneTouch)	- Số học viên được cấp tài khoản: **7.678.** - SL học viên được gán với khoá học: **65.149.** - SL học viên tham gia khóa học: **52697.** - Số học viên hoàn thành khoá học: **50.520** (tỷ lệ đạt: **78%** so với học viên được gắn khoá học).
3	Tổ chức hội thảo, hội nghị về chuyển đổi số	- Số lượng hội nghị: **1.** - Số lượng người tham gia: **100.**
4	Hoạt động của	- Số lượng người truy cập trong tuần: **4.312.**

	Cổng chuyển đổi số tỉnh	- Lũy kế số lượng người truy cập: **992.630.**
5	Kết quả triển khai Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp.	- Số lượng dự án được cập nhật mới trong tuần: **0.** - Luỹ kế số lượng dự án cập nhật trên hệ thống: **347.**
6	Kết quả triển khai Cổng dịch vụ công cửa khẩu.	Sở Tài chính đang thực hiện thẩm định dự toán Kế hoạch thuê Nền tảng Cửa khẩu số
7	Kết quả triển khai Cổng du lịch thông minh.	- Số lượt truy cập tuần: **8.100.** - Luỹ kế số lượt truy cập**: 31.800.** - Luỹ kế số điểm đến được cập nhật: **6.** - Số lượng người dân, du khách cài đặt App trong tuần: **2.** - Luỹ kế số lượng người dân, du khách cài đặt App: 3**.**
8	Hoạt động an toàn thông tin mạng tại Trung tâm mạng thông tin của tỉnh	Trong tuần ghi nhận **573** lượt tấn công trái phép vào Trung tâm mạng thông tin của tỉnh. Lũy kế **2.547** lượt tấn công. Ngăn chặn **192.482** thư rác, thư chứa mã độc gây mất ATTT. Lũy kế **756.487** thư rác, thư chứa mã độc. Trong tuần không có địa IP cổng Internet các cơ quan nhà nước phát hiện có kết nối đến mạng máy tính "ma" (botnet). Lũy kế có **08** địa IP; số lượng sự cố ATTT: **0** sự cố, lũy kế: **04** sự cố.

III. Nhiệm vụ nổi bật

- Góp ý kiến đối với dự thảo Khung thỏa thuận hợp tác chiến lược cùng xây dựng "Khu Thí điểm Kinh tế số và Hợp tác số Việt Trung (Hồng Hà)".

- Tham gia họp Phiên tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025.

- Tỉnh Lào Cai xếp hạng 34/63 tỉnh thành phố, xếp thứ 6/14 tỉnh trung du và miền núi phía Bắc về xếp hạng mức độ chuyển đổi số năm 2023.

- Tổng hợp ý kiến dự thảo Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản triển khai thực hiện.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm tuần tiếp theo

- Trình UBND tỉnh dự thảo Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu họp Hội đồng thẩm định chỉ số Chuyển đổi số tỉnh Lào Cai năm 2024. Công bố xếp hạng mức độ chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh năm 2024.

- Triển khai hướng dẫn, cấu hình, chuẩn bị sẵn sàng các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuẩn bị hợp nhất, sắp xếp các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

V. Đề xuất kiến nghị: Không./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc thuộc Tỉnh ủy;
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh; BCHQS tỉnh; BCHBĐBP tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng VH&TT các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, BCVTCNTT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Hồng Quang

SỐ LIỆU MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ CẤP TỈNH

STT	Tên cơ quan, đơn vị, địa phương	Kết quả cài đặt và sử dụng i-Speed (Số lượt cài đặt/Số lượt đo)	Tỷ lệ hồ sơ công việc (tuần 05)	Tỷ lệ DVCTT toàn trình được cập nhật (Số cấu hình/Số được giao)	Kết quả nhập liệu trên Hệ thống báo cáo hàng tuần	Số người có định danh điện tử mức độ 2	Số lượng người CCVC được đào tạo tập huấn CĐS
(1)	Văn phòng Tỉnh ủy *(khối đảng, MTTQ và các đoàn thể tỉnh)*		90%	-	-		
(2)	Ban Dân tộc		100%	-	Đã nhập	100%	
(3)	Sở Lao động Thương binh và Xã hội		100%	**107/135**	Đã nhập		
(4)	Sở Khoa học và Công nghệ		100%	**44/58**	Đã nhập		
(5)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	**5/5**	98%	**108/108**	Đã nhập		
(6)	Sở Giao thông vận tải		100%	**126/143**	Đã nhập	100%	
(7)	Sở Xây dựng	**161/161**	100%	**57/62**	Đã nhập	100%	
(8)	Ban quản lý khu kinh tế	**43/43**	100%	**66/58**	Đã nhập	100%	100%
(9)	Sở Nội vụ		98%	**63/87**	Đã nhập		
(10)	Sở Nông nghiệp và PTNT	**260/260**	100%	**28/123**	Đã nhập		
(11)	Sở Y tế		99%	**76/108**	Đã nhập		
(12)	Sở Giáo dục và Đào tạo		100%	**96/96**	Đã nhập		
(13)	Sở Ngoại vụ		96%	**4/5**	Đã nhập		
(14)	Trường cao đẳng Lào Cai		100%	-	Đã nhập		
(15)	Sở Tài chính		97%	**26/26**	Đã nhập		
(16)	Vườn Quốc gia Hoàng Liên		100%	-	Đã nhập		
(17)	VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh		100%	-	Đã nhập		
(18)	Sở Tư pháp	**76/76**	95%	**111/120**	Đã nhập		
(19)	Sở Công Thương	**82/82**	94%	**135/124**	Đã nhập		
(20)	Công an tỉnh		-	-	Đã nhập		
(21)	Sở Văn hóa và Thể thao		100%	**43/94**	Đã nhập		
(22)	Sở Tài nguyên và Môi trường	**260/260**	100%	**32/104**	Đã nhập		
(23)	Sở Du lịch		100%	**18/26**	Đã nhập		
(24)	Thanh tra tỉnh		81%	-	Đã nhập		
(25)	Văn phòng UBND tỉnh		-	-	Đã nhập		
(26)	Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh		93%	-	Đã nhập		
(27)	Sở Thông tin và Truyền thông		100%	**37/39**	Đã nhập	100%	100%

SỐ LIỆU MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ UBND HUYỆN, THÀNH PHỐ

STT	Tên cơ quan, đơn vị, địa phương	Kết quả cài đặt và sử dụng i-Speed (Số lượt cài đặt/Số lượt đo)	Tỷ lệ hồ sơ công việc (tuần 05)	Tỷ lệ DVCTT toàn trình được cập nhật *(Số cấu hình/Số được giao)*	Bồi dưỡng, tập huấn, công chức, viên chúc về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến đại trà MOOCs	Số thành viên tổ CNS cộng đồng được đào tạo tập huấn	Số người có định danh điện tử mức độ 2	Người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn	Số lượng sản phẩm OCOP đưa lên sàn	Số lượng người *(CCVC/ người dân)* được đào tạo tập huấn CĐS
(1)	UBND huyện Si Ma Cai	835/491	77% ↑	**350/464**	77	-	19.780 ↑	37.173	11/11	-
(2)	UBND huyện Văn Bàn	38.000/50.000	98% ↓	**261/370**	135	-	46.710	95.137	21/21	-
(3)	UBND thành phố Lào Cai	8.292/8.607	99%	**227/380**	785	-	98.958 ↑	153.564 ↑	7/7	-
(4)	UBND thị xã Sa Pa	300/500	86% ↑	**344/444**	600	-	50.889 ↑	66.441 ↑	40/40	-
(5)	UBND huyện Bắc Hà	683/1150	92%	**298/434**	-	-	32.798 ↑	67.820 ↑	24/24	-
(6)	UBND huyện Bảo Yên		98% ↓	**338/378**	288	-	53.269	91.026 ↑	28/28	-
(7)	UBND huyện Bảo Thắng	395/395	98% ↑	**272/453**	434	-	70.875	100%	39/39	-
(8)	UBND huyện Mường Khương	683/1150	98%	**338/338**	-	-	23.298	65.376	14/14	-
(9)	UBND huyện Bát Xát	700/700	99%	**253/253**	550	-	33.342	80.320	24/24	-

Ghi chú:

- (Đánh dấu Đỏ): thực hiện thấp hơn mục tiêu giao.
- (-) : Chưa có dữ liệu hoặc không báo cáo.
- ↑ : Tăng so với tuần trước liền kề.
- ↓ : Giảm so với tuần trước liền kề.

KẾT QUẢ SỬ DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ VĂN BẢN CÁC CƠ QUAN KHỐI ĐẢNG, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC ĐOÀN THỂ TỈNH

STT	Tên cơ quan đơn vị	Đơn vị tính	Tỷ lệ hồ sơ công việc (tuần 04)	Tỷ lệ hồ sơ công việc (tuần 05)
1	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	%	53	100↑
2	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	%	100	100
3	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	%	100	100
4	Ban Dân vận Tỉnh ủy	%	100	100
5	Ban Nội chính Tỉnh ủy	%	86	100↑
6	Văn phòng Tỉnh ủy	%	98	90↓
7	Huyện uỷ Mường Khương	%	95	98↑
8	Huyện ủy Bắc Hà	%	100	100
9	Thị ủy Sa Pa	%	100	100
10	Huyện uỷ Bảo Yên	%	57	87↑
11	Huyện ủy Bát Xát	%	108	100↓
12	Huyện ủy Bảo Thắng	%	100	100
13	Huyện ủy Văn Bàn	%	100	100
14	Thành ủy Lào Cai	%	100	100
15	Huyện ủy Si Ma Cai	%	100	100
16	Tỉnh Đoàn	%	100	100
17	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh	%	100	100
18	Hội Cựu chiến binh tỉnh	%	100	100
19	Trường Chính trị tỉnh	%	100	100
20	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	%	100	100
21	Hội Nông dân tỉnh Lào Cai	%	100	100
22	Đảng ủy Khối CQ - DN tỉnh	%	100	100
23	Liên đoàn Lao động tỉnh	%	100	100
24	Báo Lào Cai	%	100	100
25	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	%	85	83↓

Ghi chú:

- ↑ : Tăng so với tuần trước liền kề.
- ↓ : Giảm so với tuần trước liền kề.